

Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ

M C, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị T - Sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Đội 1, xã T X, huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Đơn vị công tác: Công an thành phố Đ B Phủ, tỉnh Đ B.

- Bị đơn: Anh Lò Văn T - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Đ B.

Đơn vị công tác: Công an huyện M C, tỉnh Đ B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, khoản 3 Điều 70, các Điều 81, 82, 83, 84, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
* **Về hôn nhân:** Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Lò Thị T và anh Lò Văn T thỏa thuận thống nhất với nhau như sau:

- Giao cháu Lò Nhật P, sinh ngày 27/11/2021 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có đủ khả năng lao động. Anh Lò Văn T cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/ tháng (*hai triệu đồng/ tháng*), kể từ tháng 8/2024 cho đến khi cháu P đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có đủ khả năng lao động. P thức cấp dưỡng vào ngày 20 hằng tháng.

Anh Lò Văn T được quyền đi lại chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở. Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung có thể được thay đổi sau khi ly hôn khi có đơn yêu cầu.

* **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét giải quyết.

* **Về nợ:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Lò Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình khi các bên thỏa thuận là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng số: 0001712 ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện M C, tỉnh Đ B. Chị T đã nộp đủ. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Lò Văn T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự: *Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án khoản tiền trên thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi số tiền chậm trả theo lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

Quyết định này được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Phòng KTNV-THA TA tỉnh ĐB;
- VKSND huyện M C;
- Chi cục THADS huyện M C;
- Các đương sự;
- UBND xã T X;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lò Văn Đình